

QUY TRÌNH

Xây dựng và ban hành kế hoạch công tác hằng năm trong Hệ thống thi hành án dân sự

(Kèm theo Quyết định số 393/QĐ-CQLTHADS ngày 06 tháng 10 năm 2025
của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy trình này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền ban hành, phê duyệt, trình tự, thủ tục và chế độ trách nhiệm trong hoạt động xây dựng kế hoạch công tác hằng năm của các Ban và tương đương thuộc Cục; Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố.

2. Quy trình này áp dụng đối với các Ban và tương đương thuộc Cục; Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch

1. Đảm bảo cụ thể đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

2. Bảo đảm tính khoa học, thống nhất, đồng bộ, khả thi, hiệu quả.

3. Bảo đảm phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, phù hợp, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Nội dung và hình thức của kế hoạch gồm:

1. Nội dung

a. Mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch.

b. Tên các nhiệm vụ cần triển khai (cơ quan, đơn vị, tổ chức chủ trì/cơ quan, đơn vị, tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ/ tiến độ thực hiện/sản phẩm chính cần đạt được).

c. Tổ chức thực hiện.

Đối với nhiệm vụ xây dựng đề án, văn bản, kế hoạch nêu rõ từng cấp trình, thời gian trình từng cấp và thời gian hoàn thành.

2. Hình thức kế hoạch: thực hiện theo mẫu tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quy trình này.

Điều 4. Thẩm quyền ký phê duyệt, ban hành kế hoạch

1. Cục trưởng ký Quyết định phê duyệt kế hoạch công tác đối với các Ban và tương đương thuộc Cục mà Cục trưởng trực tiếp phụ trách theo Quy chế làm việc, quyết định phân công công tác.

2. Phó Cục trưởng ký Quyết định phê duyệt kế hoạch công tác đối với các Ban và tương đương thuộc Cục mà Phó Cục trưởng trực tiếp phụ trách theo Quy chế làm việc, quyết định phân công công tác.

3. Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố ký ban hành kế hoạch công tác của thi hành án dân sự tỉnh, thành phố; phê duyệt kế hoạch công tác của các Phòng chuyên môn, Phòng Thi hành án khu vực. Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh có thể phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng thi hành án dân sự tỉnh, thành phố ký phê duyệt kế hoạch công tác của các Phòng chuyên môn, Phòng Thi hành án khu vực theo Quy chế làm việc và Quyết định phân công công tác của đơn vị.

Điều 5. Hồ sơ trình phê duyệt/ban hành kế hoạch công tác

1. Công văn/Phiếu trình xin ý kiến.
2. Dự thảo Quyết định phê duyệt/ban hành (kèm dự thảo kế hoạch).
3. Ý kiến của cơ quan, đơn vị, cá nhân đã gửi xin ý kiến (nếu có).
4. Tổng hợp ý kiến góp ý/ý kiến chỉ đạo (nếu có).

CHƯƠNG II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM CỦA CÁC BAN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG THUỘC CỤC

Điều 6. Trình tự xây dựng kế hoạch

Việc xây dựng kế hoạch được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Xây dựng dự thảo kế hoạch.
2. Lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo kế hoạch.
3. Phê duyệt kế hoạch.

Điều 7. Xây dựng dự thảo kế hoạch

Chậm nhất trước ngày 30/11 năm liền trước năm kế hoạch, Trưởng ban và tương đương thuộc Cục, căn cứ vào tình hình thực tiễn, kết quả công tác năm trước đó, các văn bản, chỉ đạo, kết luận của cấp trên, hội nghị quán triệt trong công tác quản lý điều hành để dự kiến các nhiệm vụ chính cho dự thảo kế hoạch công tác năm của đơn vị.

Điều 8. Tổ chức lấy ý kiến, chỉnh lý dự thảo kế hoạch

1. Gửi dự thảo kế hoạch lấy ý kiến công chức, người lao động trong đơn vị và các Ban tương đương thuộc Cục có liên quan trong thời hạn **03** ngày làm việc

2. Tổng hợp các ý kiến góp ý, tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo kế hoạch trong thời gian chờ Quyết định của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hằng năm; Quyết định của Bộ Tư pháp phê duyệt kế hoạch công tác năm của Cục được ban hành.

3. Chậm nhất ngày 15/12 năm liền trước năm kế hoạch, các Ban và tương đương thuộc Cục phải hoàn thiện hồ sơ, trình Lãnh đạo Cục xem xét, cho ý kiến.

4. Trong thời hạn **02** ngày làm việc kể từ ngày Quyết định của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hằng năm; Quyết định của Bộ Tư pháp phê duyệt kế hoạch công tác năm của Cục được ban hành, Trưởng ban và tương đương thuộc Cục có trách nhiệm nghiên cứu, rà soát, tiếp thu đầy đủ, hoàn thiện dự thảo kế hoạch, trình Lãnh đạo Cục phụ trách phê duyệt theo quy định của Quy trình này.

Điều 9. Hoàn thiện, trình ký phê duyệt, ban hành kế hoạch

Chậm nhất, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Lãnh đạo Cục cho ý kiến, Trưởng ban và tương đương thuộc Cục phải chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo, trình Lãnh đạo Cục ký phê duyệt kế hoạch công tác năm.

Điều 10. Điều chỉnh kế hoạch

1. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ nội dung chỉ đạo của cấp trên hoặc tình hình thực tiễn quản lý điều hành, kế hoạch công tác năm đã được phê duyệt có thể được điều chỉnh nội dung nhiệm vụ và tiến độ thực hiện.

2. Trưởng ban có kế hoạch cần điều chỉnh có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Cục xem xét, quyết định việc điều chỉnh kế hoạch. Trường hợp điều chỉnh Kế hoạch dẫn đến sự thay đổi nhu cầu sử dụng kinh phí từ ngân sách thì Trưởng ban có kế hoạch cần điều chỉnh trao đổi, thống nhất với Văn phòng Cục trước khi báo cáo Lãnh đạo Cục.

CHƯƠNG III

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG NĂM CỦA THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH, THÀNH PHỐ

Điều 11. Trình tự xây dựng kế hoạch

Việc xây dựng kế hoạch được thực hiện theo trình tự như sau:

1. Xây dựng dự thảo kế hoạch.
2. Lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo kế hoạch.
3. Ban hành kế hoạch.

Điều 12. Xây dựng dự thảo kế hoạch

Ngay sau khi kết thúc năm công tác thi hành án dân sự (ngày 30/9 hằng năm), Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố, Trưởng Phòng chuyên môn và Trưởng Phòng Thi hành án dân sự khu vực căn cứ vào tình hình thực tiễn, kết quả công tác năm trước đó, các văn bản, chỉ đạo, kết luận của cấp trên, hội nghị quán triệt trong công tác quản lý điều hành để dự kiến các nhiệm vụ chính cho dự thảo Kế hoạch công tác năm của đơn vị.

Điều 13. Tổ chức lấy ý kiến, chỉnh lý dự thảo kế hoạch

1. Gửi dự thảo kế hoạch để lấy ý kiến công chức, người lao động trong đơn vị, các Phòng Thi hành án dân sự khu vực trong **02** ngày làm việc.
2. Gửi văn bản xin ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đối với dự thảo kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị trong thời hạn không quá **05** ngày làm việc.
3. Tổng hợp các ý kiến góp ý, tiếp tục rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo kế hoạch trong thời gian chờ Quyết định của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hằng năm; Quyết định của Cục giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố.
4. Ngay sau khi nhận được Quyết định của Cục giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố, Quyết định của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính hằng năm, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có trách nhiệm rà soát, cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ cấp trên giao để hoàn thiện dự thảo kế hoạch của đơn vị.

Điều 14. Ban hành kế hoạch

Chậm nhất, trong thời hạn không quá **02** ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định của Cục giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố, Quyết định của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án dân sự, thi hành án hành chính được ban hành, Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát, hoàn thiện dự thảo kế hoạch và ban hành kế hoạch công tác năm theo thẩm quyền.

Trường hợp Bộ Tư pháp đã có Quyết định ban hành Chương trình công tác trọng tâm thi hành án, thi hành án hành chính; Cục Quản lý Thi hành án dân sự đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố mà vẫn chưa nhận được văn bản cho ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thì Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố ký ban hành kế hoạch theo thẩm quyền.

Điều 15. Điều chỉnh kế hoạch

1. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ nội dung chỉ đạo của cấp trên hoặc tình hình thực tiễn quản lý điều hành, kế hoạch công tác năm đã được ban hành có thể được điều chỉnh nội dung nhiệm vụ và tiến độ thực hiện.

2. Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, điều chỉnh các nội dung, ký ban hành kế hoạch và gửi báo cáo Lãnh đạo Cục các nội dung thay đổi theo quy định. Trường hợp điều chỉnh kế hoạch dẫn đến sự thay đổi nhu cầu sử dụng kinh phí từ ngân sách thì Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Cục Quản lý Thi hành án dân sự trước khi ký điều chỉnh kế hoạch.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các Ban và tương đương thuộc Cục

Các Ban và tương đương thuộc Cục có trách nhiệm nghiên cứu xây dựng kế hoạch, tiếp thu đầy đủ ý kiến của Lãnh đạo Cục đối với dự thảo kế hoạch công tác hằng năm, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị mình. Trưởng các Ban và tương đương thuộc Cục có trách nhiệm chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Cục về tính chính xác của các thông tin, nội dung và việc tuân thủ quy trình xây dựng kế hoạch công tác này.

Điều 17. Trách nhiệm của Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố

1. Nghiên cứu đầy đủ các văn bản, chủ trương, chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Lãnh đạo Cục Quản lý Thi hành án dân sự có liên quan về lĩnh vực thi hành án dân sự để cụ thể hóa đầy đủ trong kế hoạch công tác năm của đơn vị mình; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Lãnh đạo Cục Quản lý Thi hành án dân sự về tính chính xác của các thông tin, nội dung và việc tuân thủ quy trình xây dựng kế hoạch công tác.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và các quy định của Quy trình này, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố hướng dẫn, quán triệt các Phòng chuyên môn, Phòng Thi hành án dân sự khu vực xây dựng kế hoạch công tác hằng năm theo quy định tại Quy trình này, phù hợp với đặc thù công tác và tình hình địa phương; phê duyệt, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công tác của các Phòng chuyên môn, Phòng Thi hành án dân sự khu vực.

Điều 18. Trách nhiệm của Văn phòng Cục

1. Hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp tình hình chung, lưu trữ kế hoạch công tác hằng năm của các Ban và tương đương thuộc Cục, Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố theo quy định.

2. Đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện, báo cáo Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự xem xét, giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Quy trình này./.